TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 39/2019/QĐST-KDTM	*Thạch Thất, ngày 28 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Áp dụng Điều 357 và Điều 323 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 30, 147, 212 và 214 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 của Nghị quyết số 325/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 46/2019/TLST- KDTM ngày 14 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank);

Địa chỉ: Số 266, 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí M.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Trần Thị Diệu Hằng – Trưởng phòng Kiểm soát rủi ro;

(Theo Giấy ủy quyền số 135/2018/GUQ-CNTL ngày 24/12/2018)

***Bị đơn:** Anh Chu Văn M, sinh năm 1981;

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984;

Cùng trú tại: Thôn 1, xã P, huyện T, thành phố H.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Đắc S, sinh năm 1954;

- Bà Dương Thị T2, sinh năm 1956;

- Anh Nguyễn Đắc T3, sinh năm 1982;

- Chị Nguyễn Thị X , sinh năm 1986;

- Cháu Nguyễn Đắc H , sinh năm 2005;

- Cháu Nguyễn Thùy L , sinh năm 2007;

Cùng trú tại: Thôn 5, xã P , huyện T , thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật của cháu H và cháu L : Anh Nguyễn Đắc T3 và chị Nguyễn Thị X .

Anh Chu Văn M là người đại diện theo ủy quyền của ông S , bà T2 , anh T3, chị X theo giấy ủy quyền ngày 15/8/2019.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Anh Chu Văn M và chị Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số LD1118800020 ngày 07/7/2011, tính đến hết ngày 19/8/2019 là:

Nợ gốc: 950.000.000đồng

Nợ lãi: 769.133.318đồng

Tổng: 1.719.133.318đồng

Bằng chữ: Một tỷ bảy trăm mười chín triệu một trăm ba mươi ba nghìn ba trăm mười tám đồng.

2.2.Anh Chu Văn M và chị Nguyễn Thị T phải thanh toán toàn bộ số tiền trên cho Ngân hàng trước ngày 20/11/2019 và tiếp tục phải trả lãi phát sinh đối với số tiền gốc chưa thanh toán, kể từ ngày 20/8/2019 cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại Hợp đồng tín dụng số LD1118800020 ngày 07/7/2011.

2.3.Trường hợp anh Chu Văn M và chị Nguyễn Thị T không trả hết nợ hoặc bên thế chấp không tự nguyện bàn giao tài sản bảo đảm thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm đã thế chấp là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 436, tờ bản đồ số 04, diện tích 133m^2, tại địa chỉ: Thôn 5, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 469524 số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00289/QSDĐ/549/QĐ-UB-H do UBND huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội cấp ngày 04/7/2002 cấp cho hộ ông Nguyễn Đắc Sự. Đăng ký sang tên cho chị Nguyễn Thị T ngày 22/6/2011.

Trường hợp toàn bộ khối tài sản thế chấp sau khi xử lý phát mại mà không đủ để trả nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín thì anh Chu Văn M và

chị Nguyễn Thị T tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín cho đến khi tất toán khoản vay.

2.4.Về án phí: Anh Chu Văn M và chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 31.786.999đồng *(Ba mươi mốt triệu bảy trăm tám mươi sáu nghìn chín trăm chín mươi chín đồng)*. Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền 31.300.000 đồng (*Ba mươi mốt triệu ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2014/06705 ngày 07/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *THADS huyện Thạch Thất;*
- *TANDTP Hà Nội; VKSNDTP Hà Nội;*
- *VKSND huyện Thạch Thất;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy